

Số: 1006/QĐ-QLTTYB

Yên Bái, ngày 27 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT;

Căn cứ Quyết định số 3699/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng Cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2024 của Tổng Cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Văn bản số 2938/TCQLTT-TTKT ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo kế hoạch thay cho thông báo (không bao gồm phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng phòng Thanh tra – Pháp chế, Đội trưởng các đội Quản lý thị trường số 1, 2, 4, 5 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; (báo cáo)
- Tổng Cục trưởng Tổng Cục QLTT; (báo cáo)
- Vụ Thanh tra-Kiểm tra thuộc Tổng Cục QLTT;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Các đơn vị có liên quan;
- Các phòng TC-HC, NV-TH, TTr-PC;
- Các đội QLTT trực thuộc;
- Bộ phận phụ trách trang thông tin Cục
- Lưu: VT, NVTH.

(để biết)

(thực hiện)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Hùng Tuấn



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1006/QĐ - QLTTYB** ngày **27** tháng 12 năm 2023
của Phó cục trưởng phụ trách Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2020);

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3699/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng Cục Quản lý thị trường;

Việc kiểm tra không gây phiền hà, trở ngại cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh Yên Bái trong thời gian tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA.

1. Đối tượng kiểm tra

1.1. Tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh;

1.2. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí;

1.3. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu, nguyên liệu thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá;

1.4. Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; đường cát

1.5. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; kinh doanh hàng điện tử, sản phẩm thời trang, mỹ phẩm;

(danh sách cụ thể tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm, địa chỉ kinh doanh được kiểm tra năm 2024 tại Phụ lục kèm theo)

2. Các nội dung kiểm tra theo kế hoạch

2.1. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh:

- + Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/doanh nghiệp;
- + Kiểm tra giấy phép/Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (nếu kinh doanh nhóm mặt hàng thuộc mặt hàng kinh doanh có điều kiện);
- + Kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm khi hàng hóa là thực phẩm, nhãn hàng hóa và về chất lượng, đo lường (khi cần thiết).

- Kiểm tra quy định về kinh doanh dịch vụ xăng dầu, dịch vụ vận tải xăng dầu; (nếu có).

- Kiểm tra về đo lường trong kinh doanh xăng dầu và lấy mẫu để kiểm tra chất lượng (khi cần thiết).

2.2.2. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh khí LPG

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/doanh nghiệp;

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini/Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai/Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn/Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải;

- Kiểm tra chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; Lập sổ hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi chai LPG với LPG chai bán tại cửa hàng; việc thực hiện các quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai lưu thông trên thị trường; hợp đồng mua, bán LPG chai theo quy định;

- Kiểm tra quy định về biển hiệu, biểu tượng của thương nhân kinh doanh LPG ký hợp đồng bán LPG chai với cửa hàng;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ;

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ LPG (hóa đơn, chứng từ chứng minh), nhãn hàng hóa, các quy định về đo lường và chất lượng trong hoạt động kinh doanh LPG (khi cần thiết).

2.3. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu, nguyên liệu thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá;

2.3.1 Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu:

- + Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Doanh nghiệp;

- + Kiểm tra Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp/Sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/Phân phối rượu/Bán buôn rượu/Bán lẻ rượu có độ cồn từ 5,5 độ trở lên; Kiểm tra Giấy đăng ký bán rượu có độ cồn từ 5,5 độ trở lên tiêu dùng tại chỗ/Kinh doanh rượu có độ cồn dưới 5,5 độ/Sản xuất rượu thủ

+ Kiểm tra hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, việc chấp hành các quy định về quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm, hàng hóa đã được bảo hộ;

+ Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

+ Đối với mặt hàng đường cát, ngoài các nội dung trên cần kiểm tra việc thực hiện các quy định về đo lường (khi cần thiết).

2.5. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; hàng điện tử, sản phẩm thời trang, mỹ phẩm;

2.5.1. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản;

+ Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Doanh nghiệp;

+ Kiểm tra Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón/Thuốc bảo vệ thực vật;

+ Kiểm tra các điều kiện buôn bán phân bón/Thuốc bảo vệ thực vật/Thức ăn chăn nuôi/Thức ăn thủy sản;

+ Kiểm tra việc thực hiện các quy định về chất lượng phân bón/Thuốc bảo vệ thực vật/Thức ăn chăn nuôi/Thức ăn thủy sản, đo lường, nhãn hàng hóa (lấy mẫu kiểm tra chất lượng hàng hóa và đo lường khi cần thiết).

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm hàng hóa đã được bảo hộ; nguồn gốc, xuất xứ phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/Thức ăn chăn nuôi/Thức ăn thủy sản (hóa đơn, chứng từ, hồ sơ liên quan nguồn gốc, xuất xứ);

+ Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

2.5.2. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về mặt hàng điện tử, sản phẩm thời trang (quần, áo, giày, dép, đồng hồ, kính mắt...), mỹ phẩm;

+ Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Doanh nghiệp;

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm hàng hóa đã được bảo hộ; nhãn hàng hóa; nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa (hóa đơn, chứng từ).

+ Kiểm tra việc chứng nhận hợp quy, gắn dấu hợp quy (CR) đối với mặt hàng điện tử, quần áo.

+ Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

3. Thời gian kiểm tra

2.3. Đội Quản lý thị trường số 4: Kiểm tra, xử lý tại địa bàn huyện Trấn Yên và huyện Văn Yên;

Số lượng tổ chức, cá nhân, đội QLTT số 4 thực hiện kiểm tra định kỳ trong năm 2024 là 95 cơ sở, khoảng 09 cơ sở mỗi tháng.

2.4. Đội Quản lý thị trường số 5: Kiểm tra, xử lý tại địa bàn huyện Yên Bình và huyện Lục Yên;

Số lượng tổ chức, cá nhân, đội QLTT số 5 thực hiện kiểm tra định kỳ trong năm 2024 là 95 cơ sở, khoảng 09 cơ sở mỗi tháng.

2.5. Phòng Tổ chức Hành chính: Chịu trách nhiệm xem xét chuẩn bị các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, hướng dẫn, theo dõi, xem xét chứng từ thu, chi của các Phòng, các Đội QLTT trực thuộc; điều động phương tiện, mua sắm trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác kiểm tra, thực hiện mọi quyền lợi, chế độ theo quy định cho công chức và nhân viên của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái để triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

Phối hợp với các Phòng chức năng của Cục đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch này, đề xuất với lãnh đạo về công tác cán bộ, kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc, đồng thời đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân vi phạm các quy định của ngành cũng như vi phạm pháp luật.

2.6. Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp: Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024. Hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm tra, xử lý vi phạm cho các đội khi có yêu cầu. Tham mưu cho lãnh đạo Cục đôn đốc các đội triển khai thực hiện đúng nội dung, thời gian của Kế hoạch này.

Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến Kế hoạch này.

Tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường theo phân công của lãnh đạo Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái.

2.7. Phòng Thanh tra pháp chế: Tham mưu cho lãnh đạo Cục kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024.

Cung cấp các văn bản pháp luật có liên quan đến việc kiểm tra, xử lý cho các đội khi các đội yêu cầu.

Thực hiện thông báo các văn bản mới, văn bản hết hiệu lực có liên quan đến lực lượng quản lý thị trường.

3. Kinh phí, phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra

3.1 Kinh phí:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái, được đảm bảo từ Ngân sách Nhà nước cấp. Các Phòng, các Đội thực hiện nội dung chi và mức chi đối với từng vụ việc cụ thể phát sinh đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, việc thực hiện chi cho các chi phí phát sinh trong quá trình kiểm tra và xử lý vi phạm phải có hoá đơn, chứng từ cụ thể, phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3.2. Phương tiện:

Các Đội Quản lý thị trường được sử dụng xe ô tô mà Cục đã giao trách nhiệm quản lý, để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

Các đơn vị được giao nhận ô tô trên có trách nhiệm trông giữ, bảo quản, sử dụng ô tô đúng mục đích, yêu cầu công tác, theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Trong quá trình thực hiện kiểm tra theo kế hoạch trong trường hợp cần thiết có thể huy động phương tiện cá nhân công chức hoặc thuê ô tô để phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đạt hiệu quả.

3.3. Điều kiện phục vụ kiểm tra: Các trang thiết bị phục vụ quá trình kiểm tra được cấp phát cho các Đội Quản lý thị trường theo quy định.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thời gian thực hiện báo cáo

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của các Đội Quản lý thị trường trực thuộc gửi về Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp thuộc Cục Quản lý thị trường thực hiện theo quy định pháp luật về chế độ báo cáo của lực lượng quản lý thị trường. Báo cáo phải nêu rõ lý do, nguyên nhân trách nhiệm cụ thể trong trường hợp kế hoạch kiểm tra có nội dung không hoàn thành, đề xuất cách xử lý; đề xuất hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với tập thể Đội, hay cá nhân (nếu có) trong khi thực hiện các nội dung Kế hoạch này, để Cục tổng hợp báo cáo Tổng cục theo quy định.

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái gửi Tổng cục Quản lý thị trường theo quy định về chế độ báo cáo của lực lượng quản lý thị trường.

2. Báo cáo đột xuất

Trong trường hợp đột xuất khi có yêu cầu của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái, các Đội Quản lý thị trường trực thuộc, các phòng chức năng tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024